

PHÂN MÔN LỊCH SỬ

T T	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TN KQ	TL	TN KQ	TL	TN KQ	TL	TN KQ	TL	
	Tây Âu từ thế kỉ V đến nửa đầu thế kỉ XVI	- Quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu. - Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất TBCN ở Tây Âu	4 câu						½ câu	½ câu	2 đ (20 %)
	Chủ đề chung 1	- Các cuộc đại phát kiến địa lí	4 câu			1 câu					3 đ (30%)
Tỉ lệ			8 TNKQ (2 đ) =20 %	1 câu TL (1,5đ)=15 %		½ câu TL (1đ) = 10%		½ câu TL = 5%		50%	
Tỉ lệ chung			20 %	15%		15%				50%	

PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

T T	Chương / Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNK Q	TL	TNK Q	TL	TNK Q	TL	TNK Q	TL	
	CHÂU ÂU 2 điểm TN = 20% 3 điểm TL= 30%	- Vị trí địa lý, đặc điểm tự nhiên châu Âu - Đặc điểm dân cư, xã hội châu Âu - Khai thác sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở châu Âu		$\frac{1}{2}$ TL ý a câu 1 1T L câu 2	6TN		1/2TL		2TN		5đ (50%)
Tỉ lệ			1/2TL + 1TL (2đ) 20%		6TN (1,5đ) 1,5%		1/2 TL(1đ) 10%		2 TN(0,5đ) 5%		50%
Tỉ lệ chung			20%		15%		15%				50%

Thời gian: 90 phút

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
PHÂN MÔN LỊCH SỬ							
1	Tây Âu từ thế kỉ V đến nửa đầu thế kỉ XVI	- Quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu. - Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất TBCN ở Tây Âu	* Nhận biết: -Nguyên nhân, vai trò, đặc điểm kinh tế của thành thị trung đại. * Vận dụng: - Phân tích vai trò của thành thị trung đại. * Vận dụng cao: - Tìm và lí giải được vai trò quan trọng nhất của thành thị trung đại là gì?	4 câu TN		½ câu TL Ý a	½ câu TL Ý b
	Chủ đề chung 1	- Các cuộc đại phát kiến địa lí	*Nhận biết -Nguyên nhân dẫn đến các cuộc phát kiến địa lí. - Hành trình của các cuộc phát kiến địa lí. * Thông hiểu: - Hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí.	4 câu TN	1 câu TL		

Số câu/ loại câu		8 câu TN KQ	1 câu TL	1 câu TL	
<i>Tỉ lệ %</i>		20%	15%	15 %	

PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
Phân môn Địa lí							
1	CHÂU ÂU 2 điểm TN = 20% 3 điểm TL= 30%	- Vị trí địa lý, đặc điểm tự nhiên châu Âu - Đặc điểm dân cư, xã hội châu Âu - Khai thác sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở châu Âu	* Nhận biết: – Trình bày đặc điểm của cơ cấu dân cư, ở châu Âu. - Giải pháp cải thiện chất lượng không khí ở châu Âu * Thông hiểu: – Phân tích được đặc điểm đường bờ biển và kiểu thảm thực vật của châu Âu. – Phân tích được đặc điểm phân hoá khí hậu - Nguyên nhân quá trình đô thị hóa nông thôn ở châu Âu đầy nhanh. - Giải thích về cách ứng phó với BĐKH ở châu Âu giảm khí C02. - Nguyên nhân ô nhiễm nước biển ven bờ châu Âu. * Vận dụng : - Giải thích được sự phân bố dân cư ở châu Âu * Vận dụng cao: - Phân tích được ảnh hưởng cơ cấu dân số già của châu Âu có tác động như thế nào đối với KT-XH	1/2TL (Ý a câu 1) 1TL câu 2	6TN	1/2TL (Ý b câu 1)	2TN
Số câu/ loại câu				½ TL + 1TL	6 câu TNKQ	1/2 câu TL	2TN
Tỉ lệ %				20%	15%	10%	5%

UBND HUYỆN THANH TRÌ
HỌC KÌ I

TRƯỜNG THCS VẠN PHÚC
2024

LÍ 7

Đề kiểm tra có 2 trang
phút)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA

NĂM HỌC: 2023 –

MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA

(Thời gian làm bài: 90

A) PHẦN LỊCH SỬ (5 điểm)

I.Trắc nghiệm (2 điểm) Chọn đáp án đúng.

Câu 1: Nguyên nhân hình thành các thành thị trung đại ở châu Âu?

- A.Sản xuất bị đình trệ.
- B.. Nghề thủ công phát triển nảy sinh nhu cầu trao đổi buôn bán.
- C. Các lãnh chúa cho xây dựng các thành thị trung đại.
- D. Sự ngăn cản giao lưu buôn bán của các lãnh địa.

Câu 2: Nội dung nào không phản ánh đúng việc làm của người Giéc-man khi tràn vào lãnh thổ La Mã?

- A. Thủ tiêu bộ máy nhà nước cũ, thành lập nhiều vương quốc mới.
- B. Xâm chiếm đất đai của người La Mã.
- C. Phong tước vị cho quý tộc thị tộc người Giéc-man.
- D. Duy trì tôn giáo nguyên thủy của người Giéc-man.

Câu 3: Đặc trưng cơ bản về kinh tế của lãnh địa phong kiến Tây Âu là gì?

- A. Mỗi lãnh địa có quân đội, luật pháp, toà án riêng,...
- B. Trong lãnh địa có sự phân công lao động giữa nông nghiệp và thủ công nghiệp.
- C. Mỗi lãnh địa là một cơ sở kinh tế đóng kín, tự cấp tự túc.
- D. Thường xuyên có sự trao đổi hàng hoá với bên ngoài lãnh địa.

Câu 4: Thương nhân trong các đô thị châu Âu thời trung đại có vai trò gì?

- A. Trồng cây lưu niên và sản xuất thủ công.
- B. Chăn nuôi gia súc, dệt vải và làm đồ gốm.
- C. Sáng tạo văn học, nghệ thuật, triết học, khoa học - kĩ thuật.
- D. Thúc đẩy hàng hóa phát triển, làm tan rã kinh tế đóng kín trong các lãnh địa.

Câu 5: Ai là người tìm ra châu Mỹ ?

- A. Va-xcô đơ Ga-ma.
- B. Cô-lôm-bô.
- C. Ma-gien-lan.
- D. Tất cả các nhà thám hiểm trên.

Câu 6: Các cuộc phát kiến địa lí vào thế kỉ XV được thực hiện bằng con đường nào?

- A. Đường bộ
- B. Đường biển
- C. Đường hàng không
- D. Đường sông

Câu 7: Những quốc gia nào đi tiên phong trong các cuộc phát kiến địa lí thế kỉ XV - XVI?

- A. Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha
- B. Hy Lạp, I-ta-li-a
- C. Anh, Hà Lan
- D. Tây Ban Nha, Anh

Câu 8: Nguyên nhân quan trọng nhất dẫn đến các cuộc phát kiến địa lí cuối thế kỉ XV- đầu thế kỉ XVI là:

- A. Khoa học – kĩ thuật, đặc biệt là ngành hàng hải, có những tiến bộ đáng kể
- B. Thương nhân châu Âu có đủ kinh nghiệm cho các chuyến đi xa
- C. Con đường giao thương với phương Đông qua Tây Á bị người Thổ Nhĩ Kỳ độc chiếm
- D. Sản xuất phát triển cần mở rộng thị trường và nguồn nguyên liệu

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Phân tích vai trò của thành thị trung đại .

Theo em vai trò nào là quan trọng nhất đối với sự phát triển của xã hội phong kiến ở châu Âu ?

Câu 2 (1 điểm): Hãy trình bày hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí?

B) PHẦN ĐỊA LÍ (5 điểm)

I. Trắc nghiệm (2 điểm). Chọn đáp án đúng.

Câu 1: Thảm thực vật nào chiếm diện tích điển hình ở châu Âu?

- A. Lá rộng, lá kim.
- B. Lá kim, hỗn giao.
- C. Hỗn giao, đồng cỏ.
- D. Đồng cỏ, lá rộng.

Câu 2: Châu Âu có 3 mặt giáp biển và Đại Dương, bờ biển bị cắt xẻ mạnh tạo thành địa hình ra sao?

- A. Nhiều bán đảo, vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.
- B. Nhiều đảo, vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.
- C. Nhiều đảo, quần đảo, vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.
- D. Nhiều bán đảo, ô trũng, vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.

Câu 3: Nguyên nhân đại bộ phận lãnh thổ châu Âu có khí hậu ôn đới là do đâu?

- A. Có biển và đại dương bao bọc xung quanh châu lục.
- B. Diện tích đồng bằng nhỏ hẹp, nhiều dãy núi cao.
- C. Vị trí nằm trong đới ôn hoà.
- D. Đường bờ biển bị cắt xẻ mạnh, chịu ảnh hưởng của biển.

Câu 4: Nguyên nhân chủ yếu nào gây nên vấn đề ô nhiễm nước biển ven bờ?

- A. Hoạt động đánh bắt, nuôi trồng thủy sản quá mức.
- B. Sự tập trung với mật độ cao các đô thị ven biển.
- C. Hoạt động du lịch biển.
- D. Sự cố tràn dầu trên biển.

Câu 5: Tại sao dân cư châu Âu tập trung đông ở phía Trung, Tây và Nam Âu?

- A. Ít tài nguyên khoáng sản nhưng giao thông thuận lợi.
- B. Chính sách phân bố dân cư của châu lục.
- C. Là vùng đồng bằng rộng lớn, đất đai màu mỡ.
- D. Khí hậu thuận lợi, giao thông đi lại dễ dàng.

Câu 6: Năm 2020, tỉ lệ dân đô thị ở châu Âu là khoảng

- A. 60%.
- B. 65%.
- C. 70%.
- D. 75%.

Câu 7: Nguyên nhân nào làm cho quá trình đô thị hóa nông thôn ở châu Âu được đẩy nhanh?

- A. Chính sách mở rộng và thúc đẩy sản xuất nông thôn.
- B. Sự đầu tư, hỗ trợ của nhà nước vào quá trình đô thị nông thôn.
- C. Phát triển sản xuất nông thôn và mở rộng ngoại ô đô thị.
- D. Trình độ dân nông thôn ngày càng cao cùng sự hỗ trợ từ nhà nước.

Câu 8: Đối với khoáng sản nguyên nhiên liệu (dầu mỏ, khí tự nhiên), các quốc gia nào châu Âu đã sử dụng giải pháp nào để hạn chế giảm khí thải CO₂ vào khí quyển?

- A. Kiểm soát khí thải.
- B. Tạm dừng khai thác khoáng sản.
- C. Đánh thuế cac-bon, thuế tiêu thụ.
- D. Sử dụng năng lượng tái tạo.

II) Tự luận: (3 điểm):

Câu 1: (2 điểm)

- a, Trình bày đặc điểm cơ cấu dân số ở châu Âu?
- b, Ảnh hưởng của cơ cấu dân số già đến sự phát triển kinh tế- xã hội?

Câu 2: (1 điểm) Để cải thiện chất lượng không khí, các quốc gia ở châu Âu đã thực hiện các giải pháp gì?

Chúc các em làm bài tốt!

A) PHẦN LỊCH SỬ (5 điểm)

I, Trắc nghiệm (2 điểm)

1.B	2.D	3.C	4.D	5.A	6.B	7.A	8.C
Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm							

II, Tự luận:

Câu 1 (2 điểm)

a)Vai trò của thành thị trung đại (1,5 điểm)

- Kinh tế: Phá vỡ nền kinh tế tự nhiên của các lãnh địa; Tạo điều kiện cho sự hình thành và phát triển của kinh tế hàng hoá.
- Chính trị: Góp phần xoá bỏ chế độ phong kiến phân quyền, xây dựng chế độ phong kiến tập quyền.
- Xã hội: Đưa đến sự xuất hiện của tầng lớp thị dân; Tạo cơ sở xây dựng nền văn hoá mới, nhiều trường đại học được thành lập; Mang lại không khí tự do, cởi mở.

b)HS chỉ và lí giải được vai trò kinh tế là quan trọng nhất (0,5 điểm)

Câu 2 (1 điểm) HS nêu đúng hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí.

- Mở ra con đường mới, tìm ra vùng đất mới, thúc đẩy hàng hải quốc tế phát triển.
- Đem về cho châu Âu khối lượng vàng, bạc, nguyên liệu, thúc đẩy nền sản xuất và thương nghiệp phát triển.
- Làm nảy sinh nạn buôn bán nô lệ da đen và quá trình xâm chiếm, cướp bóc thuộc địa...

B) PHẦN ĐỊA LÍ (5 điểm)

I, Trắc nghiệm (2 điểm):

1.A	2.A	3.C	4.B	5.D	6.D	7.C	8.C
Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm							

II, Tự Luận: (3 điểm):

Câu 1: (2 điểm): * Đặc điểm dân cư châu Âu (1 điểm)

- Số dân: 747 triệu người (2020).
- Cơ cấu dân số già:
 - + Nhóm tuổi 0 – 14 chiếm tỉ lệ nhỏ, xu hướng giảm.
 - + Nhóm tuổi trên 65 tuổi trở lên chiếm tỉ lệ cao, xu hướng tăng.
- Dân cư châu Âu có sự chênh lệch về tỉ lệ giới tính: Năm 2020, tỉ lệ giới tính nam là 48,3%, trong khi tỉ lệ giới tính nữ là 51,7% => Tỉ lệ giới tính nam cao hơn tỉ lệ giới tính nữ 3,4%.

*** Phân tích ảnh hưởng của cơ cấu dân số già đến sự phát triển kinh tế- xã hội: (1 điểm)**

- Thiếu lao động.
- Chi phí phúc lợi cho người già rất lớn (quỹ nuôi dưỡng chăm sóc người cao tuổi, trả lương hưu đảm bảo đời sống, các phúc lợi xã hội, bảo hiểm y tế,...).

Câu 2: (1điểm) Để cải thiện chất lượng không khí, các quốc gia ở châu Âu đã thực hiện các giải pháp:

- Kiểm soát lượng khí thải trong khí quyển.
- Đánh thuế cac-bon, thuế tiêu thụ.
- Đầu tư công nghệ xanh, sử dụng năng lượng tái tạo.
- Giảm lượng xe lưu thông trong thành phố, ưu tiên giao thông công cộng.